Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 660 | Ngày: 14/11/2026 21:52

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 5.250.000 đ

Tiền mặt: 2.718.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 2.832.100 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 30.000 đ

Doanh thu cả ngày: 9.542.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 4.859.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 4.983.200 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 60.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	6.00 Cái	0.54 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	246.00 gram	0.51 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	1021.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	274.00 gram	0.73 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	184.00 gram	0.08 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	241.00 gram	1.76 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	2.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	25.00 gram	0.88 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	459.00 gram	0.23 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	17.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Mứt yuzu cam vàng	216.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Bạc Hà	171.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Lựu Đỏ	393.00 ml	0.44 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Kiwi	492.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Việt Quất	416.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Syrup Curacao	297.00 ml	0.50 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt ổi hồng	843.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Trà Ô Long	195.00 gram	0.68 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Nước suối	6.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	310.00 gram	0.84 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Sốt Matcha	756.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Sốt Chocolate	526.00 ml	0.17 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Syrup Táo	83.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Bột Kem Muối	444.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	3.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
26	mứt bắp nữ hoàng	1088.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
27	mứt hồng chín	1100.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Bia Heineken xanh	13.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Cam	5553.00 gram	0.00 Kg	4200.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Cà Rốt	3925.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Chanh vàng	275.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Dưa Hấu	3400.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Trà dưỡng tâm	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Trà dưỡng nhan	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Vải Ngâm	10.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	3.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bột Matcha	965.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà lài	426.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Rich lùn	299.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Yaourt	25.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Bánh dad	34.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Cốt chanh	150.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Mứt hạt dẻ cười	614.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Sốt caramel muối	326.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Syrup Atiso	1136.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Syrup vải	482.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Syrup hazelnut	315.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Syrup trà xanh	810.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Syrup vanilla	888.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....